TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH BẢO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2024/QĐST-DS	*VB, ngày 20 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 13/2024/TLST-DS ngày 04 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: NN TM CP PĐ; địa chỉ: Số A, đường B, phường C, quận Đ, thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn T - Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Văn H - Cán bộ thu hồi nợ hiện trường NN TM CP PĐ.

- Bị đơn: Ông Đào Văn C, bà Thái Thị X ; nơi cư trú: Thôn HT, xã VQ, huyện VB, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nội dung vụ án: Ông Đào Văn C bà Thái Thị X có nghĩa vụ liên đới trả cho NN TM CP PĐ số tiền nợ gốc và tiền lãi của Hợp đồng tín dụng số ST23011694/2023/LCN/HĐTD ngày 15-5-2023 và Khế ước nhận nợ số ST23011694/LCN/KUNN ngày 16-5-2023; Hợp đồng tín dụng số ST23024132/2023/LCN/HĐTD ngày 18-8-2023 và Khế ước nhận nợ số ST23024132/LCN/KUNN ngày 19-8-2023; Giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở thẻ

tín dụng ký ngày 16-6-2023 với tổng số tiền là 1.064.021.526 đồng (Một tỷ không trăm sáu mươi tư triệu, không trăm hai mốt nghìn năm trăm hai mươi sáu đồng).

Kể từ ngày 11-5-2024, ông Đào Văn C và bà Thái Thị X còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số ST23011694/2023/LCN/HĐTD ngày 15-5-2023 và Khế ước nhận nợ số ST23011694/LCN/KUNN ngày 16-5-2023; Hợp đồng tín dụng số ST23024132/2023/LCN/HĐTD ngày 18-8-2023 và Khế ước nhận nợ số ST23024132/LCN/KUNN ngày 19-8-2023; Giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở thẻ tín dụng đã ký ngày 16-6-2023 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

NN TM CP PĐ và vợ chồng ông Đào Văn C và bà Thái Thị X thoả thuận:

Vào các ngày 30-5-2024; ngày 30-6-2024; ngày 30-7-2024; ngày 30-8-2024; ngày 30-9-2024; ngày 30-10-2024 và ngày 30-11-2024 mỗi tháng vợ chồng ông Đào Văn C và bà Thái Thị X trả NN TM CP PĐ 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) tiền gốc. Ngày 30-12-2024, vợ chồng Đào Văn C và bà Thái Thị X thanh toán toàn bộ số tiền gốc và lãi còn lại cho Ngân hàng.

Trường hợp ông Đào Văn C bà Thái Thị X không không trả được nợ cho NN TM CP PĐ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án Dân sự có thẩm quyền phát mại toàn bộ tài sản thế chấp để thực hiện nghĩa vụ bảo đảm đã cam kết theo hợp đồng thế chấp tài sản số ST23011694/2023/LCN/HĐTC ngày 15-5-2023. Cụ thể tài sản thế chấp: Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 294; 293, tờ bản đồ 13, diện tích 658m^2 địa chỉ: Cụm 7, HT, xã VQ, huyện VB, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số G 396447 số vào sổ cấp GCN: 00528 do Uỷ ban nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng cấp ngày 01-01-1997 cho người sử dụng đất là ông Đào Văn C .

Sau khi phát mại tài sản bảo đảm, nếu số tiền thu được dùng để trả nợ cho Ngân hàng còn thừa thì trả lại cho ông Đào Văn C bà Thái Thị X ; nếu thiếu thì ông Đào Văn C bà Thái Thị X phải tiếp tục có nghĩa vụ thanh toán phần còn thiếu cho Ngân hàng.

- Về án phí: NN TM CP PĐ và ông Đào Văn C bà Thái Thị X thoả thuận: Ông Đào Văn C, bà Thái Thị X nhận chịu mức án phí theo quy định pháp luật.

Ông Đào Văn C, bà Thái Thị X phải chịu 21.960.323 đồng (Hai mươi mốt triệu chín trăm sáu mươi nghìn ba trăm hai mươi ba đồng).

Hoàn trả lại NN TM CP PĐ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 21.706.000 đồng (Hai mươi mốt triệu bảy trăm linh sáu nghìn đồng) tại Chi Cục thi hành án dân sự huyện VB theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009265 ngày 03-4-2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện VB;
- Chi cục THADS huyện VB;
- TAND TP Hải Phòng;
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thương Huyền